

NHỮNG NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC CẦN RÈN LUYỆN ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI NỀN KINH TẾ TRI THỨC HIỆN NAY

Nguyễn Thị Thúy*

Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Nền kinh tế thế giới hiện nay đã có sự chuyển đổi sâu sắc và mạnh mẽ, từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức. Trong nền kinh tế tri thức đó, con người chính là yếu tố trung tâm, là chủ thể kiến tạo xã hội, do đó yêu cầu đặt ra là con người luôn phải thích nghi với những tri thức và công nghệ mới, không ngừng trao đổi thông tin tri thức bằng cách tiếp cận và làm chủ công nghệ thông tin. Để có thể thích ứng được trước đòi hỏi ngày càng cao của xã hội, tri thức hiện nay thì người học cần trang bị cho mình những năng lực cần thiết để làm chủ tri thức là điều tất yếu.

Từ khóa: Người học, thích nghi, năng lực, kinh tế tri thức, xã hội

Nền kinh tế thế giới hiện nay đã có sự chuyển đổi sâu sắc và mạnh mẽ, từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức. Đây là một nền kinh tế mà trong đó sự sản sinh ra, phổ cập và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống [3].

Nền kinh tế tri thức đó đã và đang tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế và xã hội Việt Nam. Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ X, Đảng ta đã chỉ rõ: Tranh thủ thời cơ thuận lợi do bối cảnh quốc tế tạo ra và tiềm năng lợi thế của nước ta để rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa gắn với phát triển kinh tế tri thức, coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế công nghiệp hóa hiện đại hóa [1]. Quan điểm này được Đảng ta tiếp tục khẳng định trong Văn kiện Đại hội lần thứ XII: “Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học, công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, kinh tế tri thức, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế”[2].

Hiện nay, tri thức là yếu tố then chốt của lý luận kiến tạo xã hội hiện đại, của lực lượng sản xuất và tăng trưởng kinh tế. Lượng thông tin và tri thức tăng lên một cách nhanh chóng

kéo theo chính là sự lạc hậu nhanh của tri thức và công nghệ cũ. Trong xã hội tri thức đó, con người chính là yếu tố trung tâm, là chủ thể kiến tạo xã hội, do đó yêu cầu đặt ra là con người luôn phải thích nghi với những tri thức và công nghệ mới, không ngừng trao đổi thông tin và tri thức bằng cách tiếp cận và làm chủ công nghệ thông tin.

Trong cuộc chạy đua tri thức, trang bị tri thức đó thì rõ ràng giáo dục đóng vai trò then chốt. Nhưng cái khó hiện nay đối với giáo dục chính là phải giải quyết được mâu thuẫn căn bản giữa lượng tri thức ngày càng tăng nhanh với thời gian đào tạo lại có hạn, mà lại đào tạo ra được những con người đáp ứng được với đòi hỏi của thị trường lao động, nghề nghiệp cũng như cuộc sống, những con người có khả năng hòa nhập và cạnh tranh quốc tế. Để giải quyết được mâu thuẫn đó thì chìa khóa chính là người học. Người học sẽ phải tự nhận thức được vị trí, vai trò của mình trong bối cảnh thế giới hiện nay và tự rèn cho mình những năng lực cần thiết để làm chủ cuộc sống, làm chủ tri thức của xã hội, của thế giới, để mình không bị tụt hậu, không bị đào thải.

Để có thể thích ứng được trước đòi hỏi ngày càng cao của xã hội tri thức hiện nay thì người học cần trang bị cho mình năm năng lực sau:

Điều đầu tiên cần phải có ở người học chính là tinh tự lực và trách nhiệm. Người học cần

* Tel: 0936 102508, Email: nguyenthuyeb@uaf.edu.vn

rèn luyện bản thân để trở thành người có lập trường, có chính kiến, có quan điểm rõ ràng của bản thân; luôn cố gắng tự suy nghĩ, tự làm, tự quyết định mà không dựa dẫm hay ỉ lại vào sự giúp đỡ của người khác. Khi đưa ra các quyết định của bản thân thì phải tự chịu trách nhiệm trước những quyết định đó, tự chịu trách nhiệm với những suy nghĩ, với những hành động và cả việc làm của chính bản thân mình. Trong xã hội tri thức hiện nay thì việc ý thức được về bản thân và sống có trách nhiệm chính là cách mỗi người tự hoàn thiện nhân cách của chính mình. Và chỉ khi người học thấy được việc sống có trách nhiệm và tự chịu trách nhiệm với bản thân mình thì lúc đó người học mới có ý thức trách nhiệm với xã hội với mọi người xung quanh. Chính năng lực đầu tiên này sẽ giúp cho người học thấy được sự cần thiết của việc tự chủ động nắm bắt và lĩnh hội những tri thức mới của xã hội, sẽ không bị lung tung hay thụ động trước những biến đổi nhanh của thế giới hiện nay.

Thứ hai là tinh sáng tạo và năng động. Tính năng động và sáng tạo luôn luôn tiềm ẩn trong mỗi con người, đây là một năng lực cần phải được khai thác một cách tối đa nhất có thể, nếu không sẽ làm cho não bộ con người trở lên trì trệ. Việc phát huy tính năng động sáng tạo của người học chính là phát huy vai trò tích cực, năng động sáng tạo trong ý thức chủ quan của mỗi người. Điều này, đòi hỏi mỗi người phải tôn trọng tri thức khoa học, tích cực học tập, nghiên cứu để làm chủ tri thức khoa học. Tính sáng tạo đòi hỏi trong học tập và trong cuộc sống, người học luôn luôn phải suy nghĩ, tìm tòi và học hỏi để tạo ra cái mới, các cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào những cái đã có sẵn. Chính sự phát triển rất nhanh của khoa học công nghệ thông tin hiện nay đã và đang tạo ra một môi trường thuận lợi đầy năng động để con người tự sáng tạo tri thức và tự làm chủ tri thức. Đừng bao giờ tự hài lòng và bằng lòng với những cái gì mà mình đã làm được, tri thức trong thế giới là bao la, tất cả những cái mình đã thấy và đang thấy về thế giới mới

chỉ là sự khởi đầu. Hãy nỗ lực không ngừng bằng chính tinh thần dám nghĩ dám làm, bằng chính sự kiên trì bền bỉ của bản thân, không nản trí, không sợ thất bại thì chắc chắn sẽ thành công.

Thứ ba là năng lực hành động. Năng lực hành động là khả năng thực hiện có hiệu quả và có trách nhiệm với các hành động thực tiễn một cách linh hoạt. Người học sau khi xây dựng kế hoạch cho việc học tập thì cần phải biến thực hóa kế hoạch đó, phải biết vận dụng các kĩ năng, kĩ xảo và kinh nghiệm trong hành động thực tiễn để đạt được hiệu quả cao nhất. Trong bối cảnh xã hội tri thức hiện nay thì năng lực hành động đòi hỏi phải có sự thống nhất hài hòa giữa năng lực cá thể với năng lực xã hội. Năng lực cá thể thể hiện ở chỗ, người học phải xác định, đánh giá được và biết cách phát triển năng khiếu của bản thân; phải thấy được những cơ hội cho sự phát triển năng khiếu ấy; bên cạnh đó, cũng cần phải thấy được những giới hạn của chính bản thân mình. Từ đó, người học sẽ xây dựng kế hoạch cho cuộc sống riêng và cố gắng hiện thực hóa kế hoạch đó một cách thật khoa học. Năng lực xã hội chính là khả năng đạt được mục đích (kế hoạch của bản thân) trong những tình huống xã hội cũng như những nhiệm vụ khác với sự phối hợp chặt chẽ với những thành viên khác. Để làm được điều này đòi hỏi người học phải ý thức được trách nhiệm của bản thân cũng như trách nhiệm của người khác, có tinh thần tự chịu trách nhiệm với hành động thực tiễn của bản thân. Trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ và mục đích cần phải biết cách phối hợp làm việc với các thành viên khác, tránh các xung đột và nếu có xảy ra xung đột thì phải biết cách giải quyết các xung đột đó.

Thứ tư là năng lực cộng tác làm việc. Trong xã hội hiện đại bên cạnh tính tự lực thì việc học tập và làm việc theo nhóm là điều rất quan trọng, năng lực này sẽ giúp người học sẽ học hỏi được lẫn nhau, bù đắp lại những chỗ thiếu sót về mặt kiến thức đồng thời cũng rèn luyện cho người học sự linh hoạt, sáng tạo

và khả năng thích nghi với môi trường sống, biết lắng nghe và tôn trọng mọi người xung quanh. Tri thức mới ở đâu? Chính là ở xung quanh chúng ta, ở ngay trong chính những người bạn cùng hợp tác làm việc với ta, cần phải biết lắng nghe và xây dựng. Điều quan trọng nhất khi cộng tác để học tập và làm việc nhóm là người học phải biết gạt bỏ tính cá nhân, lợi ích của bản thân để hòa mình vào tập thể, biết cách phối hợp một cách thật ăn ý với mọi người để tạo nên một tập thể hòa hợp và phát triển. Khi làm việc theo nhóm, người học cũng không được đánh mất chính mình, phải thể hiện được quan điểm, chính kiến rõ ràng của bản thân, nhưng phải biết cách nói và làm để mọi người cùng hiểu và tôn trọng ý kiến đó. Chỉ khi nào chúng ta tạo ra được một tập thể thật sự tin tưởng lẫn nhau thì mọi người sẵn sàng cởi mở, đồng tâm hiệp sức để cùng sáng tạo và hoàn thành thắng lợi mục tiêu đã đề ra. Có thể nói, đây chính là con đường ngắn nhất đưa người học tới đỉnh cao của trí tuệ, đúng như Bác Hồ đã nói “đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”.

Điều cuối cùng mà người học cần trang bị cho mình là năng lực tự học suốt đời. Tự học và học suốt đời là một luận điểm quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và chính Người là tấm gương sáng ngời về tinh thần suốt đời bền bỉ và khiêm tốn học hỏi. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói về mục đích của học tập “Học để tiến bộ mãi, càng tiến bộ càng thấy cần phải học tập”. Người cũng chỉ ra phương pháp học tập được tóm lược ngắn gọn trong mấy câu “Học ở nhà trường, học trong sách vở, học hỏi lẫn nhau và học ở nhân dân”. Việc học suốt đời đi đôi với đề cao năng lực tự học của mỗi người là quá trình đưa người học từ vị trí thụ động trở thành người chủ động, sáng tạo trên con đường đi tìm tri thức mới. Xã hội ngày càng phát triển, lượng tri thức ngày càng nhiều, chính con đường tự học sẽ giúp cho người học không cảm thấy bị lạc hậu mà sẽ luôn thích ứng và bắt kịp với những cái mới mà cuộc sống hiện

đại mang lại, kể cả những thách thức to lớn từ thị trường lao động của nền kinh tế thị trường. Mỗi người học hãy tự tìm cho mình niềm đam mê, sự hứng khởi trong học tập, từ đó sẽ hình thành tính tự giác, ý chí tích cực chủ động sáng tạo, đây là động lực nội sinh to lớn để cho người học sẽ học tập suốt đời.

Học tập suốt đời là khâu then chốt của cải cách giáo dục. Giáo dục ở nước ta phải đổi mới theo tinh thần “xây dựng nền giáo dục hiện đại, của dân, do dân và vì dân, bảo đảm công bằng về cơ hội học tập cho mọi người, tạo điều kiện để toàn xã hội học tập và học tập suốt đời, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Tinh thần này được Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII “Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập”. Các hình thức giáo dục phải đa dạng và linh hoạt với những phương tiện hiện đại, phương pháp giáo dục khoa học hướng vào người học, lấy người học làm trung tâm nhằm biến nước ta thành một xã hội học tập. Đảng ta cũng đã chỉ ra các giải pháp cụ thể mà trong thời gian tới hệ thống giáo dục của nước ta phải hướng vào giải quyết: “Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường cũng như trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành. Phát triển hợp lý, hiệu quả các loại hình trường ngoài công lập đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học”[2]. Khi nền giáo dục phát triển, người học sẽ có nhiều cơ hội để học tập, học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Khi nền giáo dục phát triển sẽ giúp cho người học thường xuyên được cập nhật những tri thức mới, làm chủ những tri thức mới để theo kịp với sự phát triển của thời đại và tạo ra sự phát triển cho thời đại mới.

Con đường đi đến với tri thức của nhân loại không có lúc nào là đơn giản và dễ dàng, và chính nền kinh tế tri thức đang tạo ra rất nhiều cơ hội thậm chí có thể nói là cả hy vọng cho tương lai nếu người học biết nắm bắt và làm chủ tri thức, nhưng nền kinh tế ấy cũng sẽ tước đi những cơ hội nếu người học bị tụt hậu, hoặc là chỉ biết chờ đợi vào sự may mắn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

3. Kinh tế tri thức và đặc điểm của kinh tế tri thức (17/3/2015). Khoa lý luận chính trị kmacle.duytan.edu.vn

4. Lý thuyết cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm và cách phát triển nhóm. (29/7/2016). Kênh Tuyển sinh.vn.

5. Vận dụng tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. (8/01/2013). Trang tin điện tử Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

6. Bqllang.gov.vn.

SUMMARY

ENHANCEMENT OF LEARNER'S ABILITIES FOR ADAPTION TO PRESENT KNOWLEDGE ECONOMY

Nguyễn Thị Thúy*

College of Agriculture and Forestry - TNU

Nowadays world economy has a deep and strong transformation, from the industrial economy to the knowledge economy. In the knowledge economy, the human being is the central element and the social tectonic subjects, thus humans need to adapt to new knowledge and technology and exchange knowledge information incessantly by reaching and mastering information technology. To be able to adapt to the present knowledge economy of the society, the students need to equip themselves with the necessary abilities to master knowledge.

Key words: learner, to adapt, abilities, knowledge economy, social.

Ngày nhận bài: 28/10/2016; Ngày phản biện: 14/11/2016; Ngày duyệt đăng: 31/3/2017

* Tel: 0936 102508, Email: nguyenthuycb@tuaf.edu.vn